

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-CAH
V/v hướng dân, triển khai một
số nhiệm vụ đẩy mạnh thực hiện
Đề án 06/CP của Chính phủ trên
địa bàn huyện Trùng Khánh

Trùng Khánh, ngày tháng 12 năm 2022

Kính gửi:

- Các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Các đơn vị lực lượng vũ trang;
- Các cơ quan trung ương, cơ quan tỉnh trên địa bàn huyện;
- Các Chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia. Thời gian qua UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện cấp Căn cước công dân, tài khoản định danh điện tử và triển khai thực Đề án 06/CP của Chính phủ tại địa phương. Đến thời điểm hiện tại, toàn huyện đã cấp được **56.051** hồ sơ Căn cước công dân (CCCD); đã thu nhận được hơn **11.378** tài khoản định danh điện tử (ĐDDT); triển khai kết nối Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện với Cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về dân cư, phục vụ tra cứu, xác thực thông tin công dân trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC). Tuy nhiên, một số nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06/CP chưa có sự tham gia tích cực của một số cơ quan, ban ngành, đoàn thể tại địa phương dẫn đến công tác thu nhận hồ sơ cấp CCCD, kích hoạt tài khoản ĐDDT chưa hoàn thành theo kế hoạch. Việc sử dụng thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thay thế cho Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú còn gặp nhiều khó khăn.

Thực hiện kết luận của đồng chí Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị sơ kết 06 tháng triển khai Đề án 06 ngày 09/8/2022. Để hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của Chính phủ theo quy định. Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện yêu cầu:

1. Về thu nhận hồ sơ cấp CCCD cho toàn bộ công dân đủ điều kiện trên địa bàn huyện

1.1. Các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể huyện

- Rà soát tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị quản lý; lập danh sách các trường hợp chưa được cấp CCCD (theo Phụ lục 1) gửi về Công an huyện (qua Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) để phối hợp thu nhận hồ sơ CCCD; **thời gian trước ngày 10/12/2022**

- Tham gia cùng lực lượng Công an tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân về các lợi ích, tiện ích của CCCD gắn chip điện tử

đề nêu cao trách nhiệm gương mẫu đi đầu của cán bộ, đảng viên; tuyên truyền đến người dân, hàng xóm, láng giềng, quần chúng nhân dân, đảm bảo 100% công dân trong độ tuổi được cấp CCCD. Chỉ đạo Bộ phận Một cửa vận động, tuyên truyền và đề nghị công dân làm thủ tục cấp CCCD đối với trường hợp sử dụng CMND 9 số khi thực hiện các TTHC, giao dịch dân sự. Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về việc đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức, công dân thuộc cơ quan, đơn vị, địa bàn quản lý được cấp CCCD.

1.2. Công an huyện

Phát huy cao độ vai trò của cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06/CP các cấp trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ của Tổ Công tác Đề án 06/CP; tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm về việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa và rà soát, làm sạch dữ liệu dân cư trên địa bàn huyện, đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”; đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo 100% công dân thường trú, tạm trú trên địa bàn huyện đủ điều kiện được cấp CCCD. Hoàn thành **trước ngày 25/12/2022** và duy trì thực hiện thường xuyên đối với các trường hợp công dân phát sinh trong các năm tiếp theo.

1.3. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Chỉ đạo các Trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở trên địa bàn rà soát số lượng giáo viên, học sinh đủ tuổi nhưng chưa được cấp CCCD để phối hợp với lực lượng Công an thu nhận hồ sơ, đảm bảo 100% học sinh từ đủ 14 tuổi trở lên có thể CCCD. Hoàn thành việc rà soát và trao đổi thông tin đến Công an huyện (*nơi đặt trụ sở các trường*) **thời gian trước ngày 10/12/2022** để có phương án phối hợp thực hiện cấp CCCD cho số học sinh trên.

1.4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xác định rõ việc thực hiện cấp CCCD và tài khoản ĐDDT là nhiệm vụ có tính lâu dài, là cốt lõi trong việc thực hiện Đề án 06/CP của Chính phủ, xây dựng Chính quyền số:

+ Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp huyện. Chủ tịch UBND huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu cấp CCCD trên địa bàn quản lý; thực hiện kiểm điểm công tác cấp CCCD, công tác tuyên truyền, cấp ĐDDT hằng tuần, có phương án kịp thời chấn chỉnh, khắc phục nếu không đảm bảo chỉ tiêu cấp CCCD, ĐDDT đề ra.

+ Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu mời công dân trên địa bàn quản lý đi làm thủ tục cấp CCCD, đảm bảo 100% công dân chưa được cấp CCCD trên địa bàn đến các điểm thu nhận cấp CCCD để thu nhận hồ sơ.

- Tập trung chỉ đạo các thành viên trong Tổ đề án 06/CP tích cực tham gia với lực lượng Công an trong triển khai cấp CCCD. Huy động sự vào cuộc của cả

hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các cấp, trưởng các khu dân cư “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người” để vận động quần chúng nhân dân, mời công dân tham gia làm thủ tục cấp CCCD; thực hiện tốt công tác tuyên truyền để công dân hiểu và thực hiện yêu cầu cấp CCCD của cơ quan chức năng; đồng thời, chỉ đạo quyết liệt đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu thu nhận hồ sơ cấp CCCD theo ngày.

- Chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể các xã, thị trấn rà soát tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; lập danh sách các trường hợp chưa được cấp CCCD (*theo Phụ lục 1 gửi kèm công văn*) gửi đến Công an huyện (*qua Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*) để phối hợp thu nhận hồ sơ CCCD; **thời gian trước ngày 10/12/2022.**

- UBND các xã, thị trấn thực hiện đăng ký, cấp các giấy tờ hộ tịch đảm bảo chính xác, đúng thời gian và trình tự, thủ tục theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân được cấp, bổ sung, điều chỉnh thông tin cá nhân trong thời gian sớm nhất, đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và thống nhất, phục vụ cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử.

- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện và UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng, tác dụng của việc cấp CCCD gắn chip điện tử đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trong thực hiện TTHC và các giao dịch dân sự; làm chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tinh thần, trách nhiệm của nhân dân trên địa bàn; vận động người dân làm CCCD và tài khoản ĐDDT theo quy định, quyết tâm hoàn thành chỉ tiêu cấp CCCD và tài khoản ĐDDT trên địa bàn.

(Chi tiết số lượng công dân chưa cấp CCCD tại Phụ lục 3)

2. Về hướng dẫn đăng ký tài khoản, cấp, kích hoạt tài khoản ĐDDT cho công dân trên địa bàn huyện

Hiện nay, Bộ Công an đã đồng bộ các tài khoản ĐDDT với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an; khi công dân có tài khoản ĐDDT sẽ thực hiện được các TTHC trên các Cổng dịch vụ công ở mức độ xác thực thông tin cao hơn, đảm bảo an toàn thông tin công dân, do vậy, cần tập trung vào một số nội dung sau:

2.1. Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện

- Phổ biến, quán triệt tới 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện kích hoạt tài khoản ĐDDT (*số điện thoại có tin nhắn từ tổng đài được gửi về có tên “VNeID” với nội dung: “Cục Cảnh sát QLHC về TTXH thông báo: Hồ sơ đăng ký tại khoản định danh diện tu của công dân đã được phê duyệt. Đề nghị truy cập ứng dụng VneID hoặc địa chỉ <https://neid.gov.vn> để kích hoạt tại khoản*). để trải nghiệm các tiện ích của ĐDDT, đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn công dân khi nhận được tin nhắn của tổng đài VNeID thực hiện kích hoạt để sử dụng. Kết quả kích hoạt tài khoản ĐDDT tại các cơ quan, ban ngành, đoàn thể gửi về Công an huyện **trước ngày 15/12/2022** để tổng hợp, báo cáo UBND

tình. Đối với các trường hợp chưa được thu nhận ĐDDT lập danh sách các trường hợp chưa được thu nhận (theo Phụ lục 2) gửi về Công an huyện (qua Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) để phối hợp thu nhận hồ sơ **thời gian xong trước ngày 20/12/2022**.

(Gửi kèm hướng dẫn đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh điện tử)

- Thực hiện công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức về các tiện ích khi đăng ký, sử dụng tài khoản ĐDDT, hướng dẫn công dân tự đăng ký tài khoản ĐDDT để thực hiện các giao dịch trên Công Dịch vụ công nhanh chóng, thuận lợi.

2.2. Công an huyện

- Tổ chức triển khai thu nhận hồ sơ CCCD và ĐDDT tại Công an huyện vào tất cả các ngày (**kể cả Thứ 7 và Chủ nhật**). Chịu trách nhiệm hướng dẫn, tuyên truyền, thu nhận hồ sơ CCCD, ĐDDT cho công dân, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu yêu cầu của Tổ Công tác Đề án 06/CP của Chính phủ và Bộ Công an giao. Hoàn thành **xong trước ngày 31/12/2022** và duy trì thực hiện thường xuyên đối với các trường hợp công dân phát sinh trong các năm tiếp theo.

- Đảm bảo 100% công dân từ đủ 14 tuổi trở lên có tài khoản ĐDDT được kích hoạt sử dụng bao gồm mức độ 1 và mức độ 2.

*** Lưu ý:**

- *Mức độ 1: Tài khoản được tạo lập trong trường hợp thông tin của công dân kê khai đã được so sánh, đối chiếu tự động trùng khớp với thông tin trong CSDL quốc gia về dân cư (công dân tự đăng ký qua ứng dụng VNeID).*

- *Mức độ 2: Tài khoản được tạo lập trong trường hợp thông tin của cá nhân kê khai đã được xác minh bằng ảnh chân dung hoặc vân tay trùng khớp với thông tin trong CSDL quốc gia về dân cư, CSDL căn cước công dân hoặc CSDL quốc gia về xuất nhập cảnh (do Cơ quan Công an cấp)*

2.3. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Chủ trì, phối hợp với Công an huyện trong tổ chức thu nhận hồ sơ ĐDDT cho 100% giáo viên, công chức ngành giáo dục và phụ huynh học sinh; cung cấp miễn phí, mở tài khoản chữ ký số trên ứng dụng VNeID cho giáo viên, công chức để giao dịch trên môi trường điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Trung tâm Văn hóa - Truyền thông trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn học sinh tại các buổi học ngoại khóa các nội dung về chuyển đổi số, định danh và xác thực điện tử, đăng ký, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

2.4. Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Truyền thông

Nâng cao hiệu quả quản lý thông tin thuê bao điện thoại di động; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra các doanh nghiệp cung cấp, kinh doanh dịch vụ viễn

thông di động trên địa bàn huyện thực hiện các biện pháp quyết liệt để xử lý triệt để tình trạng SIM thuê bao di động có thông tin đăng ký không đúng quy định trên địa bàn huyện (*SIM không chính chủ*); triển khai việc rà soát và tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân trong thực hiện cập nhật thông tin, đăng ký SIM điện thoại chính chủ. Yêu cầu các nhà mạng hướng dẫn người dân trong thực hiện cập nhật thông tin, đăng ký SIM điện thoại phục vụ việc đăng ký tài khoản ĐDDT; bố trí cán bộ vận động, hướng dẫn công dân đăng ký tài khoản ĐDDT mức độ 1 tại các quầy giao dịch, cập nhật thông tin, đăng ký thông tin thuê bao di động. Hoàn thành ***xong trước ngày 31/12/2022***.

2.5. UBND các xã, thị trấn

- Đối với các trường hợp chưa được thu nhận tài khoản ĐDDT mức độ 2; UBND cùng cấp chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 quán triệt việc kích hoạt tài khoản định danh, xác thực điện tử và sử dụng ứng dụng VNeID tới các thành viên của Tổ Công tác Đề án 06/CP cấp xã, xóm; tổ dân phố, Tổ Công nghệ số cộng đồng, yêu cầu tất cả thành viên tối thiểu phải đăng ký tài khoản ĐDDT mức độ 1 để hướng dẫn công dân thực hiện.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức; Tổ Đề án 06/CP cấp xã, cấp xóm, tổ dân phố; tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn, tuyên truyền cho công dân tự đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDDT tại nhà hoặc khi công dân đến thực hiện các TTHC, hướng dẫn công dân đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDDT phục vụ các giao dịch.

- UBND các xã, thị trấn rà soát, huy động mọi nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng bố trí các địa điểm có đầy đủ phương tiện tuyên truyền, máy tính, mạng internet để hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các TTHC qua dịch vụ công trực tuyến tại bộ phận tiếp nhận một cửa các cấp, bảo đảm 100% đối với thị trấn và 80% các xã được bố trí các địa điểm giúp người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến (*hướng dẫn công dân đăng nhập bằng tài khoản ĐDDT*). Hoàn thành ***xong trước ngày 10/12/2022***.

- UBND các xã, thị trấn có văn bản chỉ đạo chi tiết để triển khai, thực hiện các nội dung theo yêu cầu, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

3. Về triển khai Luật Cư trú năm 2020, Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022

3.1. Phòng Tư pháp huyện

Là đầu mối giúp Chủ tịch UBND huyện tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND huyện phù hợp với các quy định của Luật Cư trú năm 2020 đối với Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022

3.2. Các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể huyện có các thủ tục hành chính liên quan đến Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú

- Hoàn thành việc rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy định về TTHC thuộc thẩm quyền liên quan đến quy định về việc Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022 để phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Cư trú năm 2020.

- Chỉ đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc có chức năng tiếp nhận, giải quyết TTHC, giao dịch dân sự nghiên cứu, sử dụng phù hợp, hiệu quả 07 phương thức sử dụng thông tin công dân thay thế việc yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi giải quyết các TTHC, giao dịch dân sự nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân theo Công văn số 3576/CAT-QLHC ngày 28/8/2022 của Công an tỉnh về việc phối hợp triển khai thi hành Luật Cư trú năm 2020; có phương án đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các CSDL chuyên ngành tại địa phương, hạ tầng về hệ thống, bảo đảm an ninh an toàn thông tin để triển khai thực hiện các giải pháp kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL dân cư. Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ trên nền tảng CSDL quốc gia về dân cư để thống nhất quản lý, xác thực công dân khi tham gia các TTHC chỉ sử dụng CCCD gắn chip điện tử hoặc thông qua kết nối, xác thực từ Số định danh cá nhân mà không yêu cầu xuất trình nhiều loại giấy tờ, nhất là các loại giấy tờ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú.

3.3. Công an huyện

Chủ trì, hướng dẫn các đơn vị thực hiện hiệu quả 07 phương thức sử dụng thông tin công dân thay thế việc yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi giải quyết các TTHC, giao dịch dân sự khi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022.

4. Một số nhiệm vụ khác

4.1. Công an huyện

- Chủ trì, phối hợp với các Cơ quan, ban ngành, đoàn thể trên địa bàn huyện đào tạo, tập huấn qua hệ thống đào tạo trực tuyến ADTEECH cho 100% cán bộ, công chức, viên chức, thành viên tổ triển khai Đề án 06/CP các cấp về các nội dung, nhiệm vụ cần triển khai thực hiện tại Đề án 06/CP (*tập trung vào các nội dung: Quy trình, nghiệp vụ thực hiện dịch vụ công trực tuyến, định danh và xác thực điện tử*) khi có hướng dẫn của Bộ Công an.

- Chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị về khai báo lưu trú trên VNeID để quản lý cư trú; yêu cầu 100% các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm khách sạn, lưu trú bệnh viện,... phải thực hiện khai báo lưu trú qua ứng dụng VNeID.

- Chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu UBND huyện bố trí, đề xuất kinh phí phục vụ triển khai các hoạt động của Tổ công tác Đề án 06 trên địa bàn huyện **hoàn thành trước ngày 31/12/2022**.

- Làm việc với các nhà mạng hoạt động trên địa bàn huyện thực hiện nhắn tin đến các thuê bao di động đề nghị người dân tích cực, khẩn trương làm thủ tục cấp CCCD, tài khoản định danh điện tử và kích hoạt tài khoản định danh điện tử *xong trước ngày 15/12/2022.*

4.2. Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Tham mưu cho UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có TTHC thực hiện rà soát, điều chỉnh, bãi bỏ các quy định yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú để sử dụng căn cước, định danh điện tử, dữ liệu dân cư thực hiện các giao dịch, TTHC cho công dân, thời gian hoàn thành *trước ngày 10/12/2022*; tiếp tục thực hiện rà soát chuẩn hóa các TTHC trên CSDL quốc gia về TTHC; phối hợp với các Cơ quan, ban ngành rà soát đề xuất bãi bỏ những danh mục TTHC hết hiệu lực; đôn đốc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp thực hiện số hóa, tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC có liên đến thông tin, giấy tờ công dân trong tiếp nhận và giải quyết TTHC.

- Phối hợp với Công an huyện theo dõi, tham mưu, đề xuất thực hiện các nội dung của Đề án 06/CP đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ.

4.3. Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Truyền thông

- Chủ trì bảo đảm hạ tầng, an toàn thông tin kết nối Hệ thống thông tin một cửa điện tử huyện với CSDL quốc gia về dân cư, CSDL chuyên ngành của các cơ quan, ban ngành với Cổng Dịch vụ công Quốc gia phục vụ giải quyết TTHC; tham mưu cơ chế, phương án đề nghị các đơn vị khi thực hiện các TTHC phải tiến hành xác thực thông tin công dân và lấy kết quả xác thực làm căn cứ xác định nơi cư trú của công dân.

- Hoàn thiện Hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện đáp ứng yêu cầu số hóa theo quy định tại Nghị định số 107/2021/UĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Làm đầu mối phối hợp với Công an huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trung tâm Văn hóa - Truyền thông tăng cường, đa dạng hóa hình thức, nội dung thông tin, tuyên truyền về tình hình, tiến độ, kết quả triển khai Đề án 06 trên địa bàn huyện, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng để tạo sự đồng thuận, hưởng ứng việc thực hiện của người dân, doanh nghiệp.

- Bước đầu tham mưu xây dựng, hoàn thiện đề án Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) huyện Trùng Khánh để phục vụ sự chỉ đạo, quản lý, điều hành của các cấp trên địa bàn được nhanh chóng.

4.4. Phòng Tư pháp huyện

- Chủ trì, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt việc cấp các loại giấy tờ liên quan đến hộ tịch (*thay đổi cải chính, bổ sung thông tin, đăng ký khai sinh, khai tử,...*) cho công dân khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân được cấp, bổ sung, điều chỉnh thông tin cá nhân trong thời gian sớm nhất. Đồng thời, chỉ đạo bộ phận chuyên môn theo ngành dọc (*cấp xã, thị trấn*) phối hợp tích cực với lực lượng Công an các cấp trong việc cung cấp, chỉnh sửa, bảo đảm đầy đủ, chính xác và thống nhất các trường thông tin, phục vụ hiệu quả công tác “làm sạch” dữ liệu của Dự án CSDLQG về dân cư và dự án sản xuất cấp và quản lý CCCD.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện số hóa sổ hộ tịch trên địa bàn.

- Chỉ đạo, đôn đốc việc cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính làm cơ sở để cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại địa phương.

- Chỉ đạo cơ quan đăng ký hộ tịch trong quá trình rà soát, đối chiếu, cập nhật đồng bộ dữ liệu trong Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung, nếu phát hiện có thông tin chưa chính xác hoặc chưa thống nhất thì cần kiểm tra kỹ hồ sơ, sổ đăng ký hộ tịch và căn cứ các quy định của pháp luật về hộ tịch để xử lý, bảo đảm phù hợp theo đúng quy định.

4.5. Phòng Y tế huyện

- Chịu trách nhiệm và bảo đảm 100% cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn huyện có đủ điều kiện (*có thiết bị, phần mềm kết nối, máy đọc QR code*) thực hiện hoạt động khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ bảo hiểm y tế. hoàn thành **trước ngày 31/12/2022**.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm 100% các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Cư trú về thực hiện thông báo lưu trú cho bệnh nhân, người đến khám chữa bệnh lưu trú tại cơ sở qua dịch vụ công trực tuyến hoặc qua phần mềm thông báo lưu trú ASM do Bộ Công an phát triển (*giao Công an huyện có hướng dẫn cụ thể khi phần mềm chính thức được Bộ Công an triển khai, vận hành*), hoàn thành **trước ngày 31/12/2022**.

4.6. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện

- Tham mưu tổ chức thực hiện số hóa các dữ liệu an sinh xã hội đối với các nhóm đối tượng do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý (*đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo; đối tượng hưởng chính sách người có công*).

- Chủ trì và phối hợp với Công an huyện rà soát, lập danh sách, xác thực danh sách công dân thuộc đối tượng chính sách do ngành quản lý để cập nhật, đồng bộ 100% các đối tượng chính sách lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử; ứng dụng VneID, hoàn thành **trước ngày 31/12/2022**.

- Chủ trì, phối hợp với Bru điện huyện, VNPT, Viettel hoặc các tổ chức dịch vụ chi trả an sinh trên địa bàn, các ngân hàng trên địa bàn huyện mở tài khoản cho công dân thuộc đối tượng an sinh xã hội; phối hợp với Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt. Đồng thời tuyên truyền việc cung cấp chức năng an sinh xã hội trên ứng dụng VNeID để người dân có thể đăng ký tài khoản an sinh xã hội, mở tài khoản ngân hàng.

4.7. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin, Công an huyện, các ngân hàng triển khai giải pháp không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn. Mục tiêu phù hợp với điều kiện, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin của từng trường, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cha, mẹ học sinh và nhà trường trong quá trình thu, nộp các khoản kinh phí trong năm học theo quy định, hoàn thành **trước ngày 30/12/2022**.

4.8. Các Chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn huyện

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin, Công an huyện và các đơn vị nghiên cứu áp dụng, đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp xác thực người dân qua thẻ CCCD gắn chip điện tử, sử dụng CCCD gắn chip điện tử để rút tiền mặt, hoàn thành **trước ngày 20/12/2022**.

4.9. Bảo hiểm xã hội huyện

- Chủ trì, phối hợp Phòng Y tế tiếp tục nhân rộng việc khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip trong khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế, thời gian thực hiện: **Thường xuyên**.

- Phối hợp với Công an huyện tổ chức làm sạch dữ liệu công nhân làm việc tại các khu công nghiệp (*có tham gia Bảo hiểm xã hội*) vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thời gian thực hiện hoàn thành **trong tháng 12/2022**.

- Đẩy nhanh tiến độ rà soát, làm sạch dữ liệu Bảo hiểm, xác thực thông tin công dân tham gia Bảo hiểm xã hội trùng khớp với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hoàn thành **trước ngày 15/12/2022**.

4.10. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung tại theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 1304/BTC-VI, ngày 10/02/2022. Thời gian thực hiện: **Thường xuyên**.

- Chủ trì phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện có văn bản, thông báo gửi các đến doanh nghiệp, HTX thuộc quản lý của huyện, đề nghị người đứng đầu tuyên truyền, vận động cán bộ, công nhân viên, người lao động khẩn trương đi làm thủ tục cấp CCCD gắn chip và tài khoản định danh điện tử hoàn thành **trước ngày 10/12/2022** đồng thời tạo điều kiện thuận lợi về thời gian để công dân đi làm CCCD.

- Tham mưu UBND huyện bố trí, đề xuất kinh phí phục vụ triển khai các hoạt động của Tổ công tác Đề án 06 trên địa bàn huyện, hoàn thành **trước ngày 31/12/2022**.

4.11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Phối hợp, chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, thị trấn phối hợp với Ủy ban nhân dân và Công an huyện; công an các xã, thị trấn đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân trên địa bàn sớm hoàn thành việc đăng ký “tài khoản định danh điện tử mức độ 2” theo tiến độ nêu trên.

4.12. Đề nghị Huyện Đoàn thanh niên

Phối hợp, chỉ đạo các tổ chức Đoàn trực thuộc tích cực thực hiện Đề án 06, “Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 giai đoạn 2022-2027” trong việc đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, vận động 100% đoàn viên thanh niên đăng ký, sử dụng “tài khoản định danh điện tử mức độ 2 để thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

4.13. Công tác thông tin tuyên truyền

Đề nghị Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện chủ trì phối hợp với Công an huyện, các cơ quan, ban ngành liên quan duy trì đưa tin, viết bài tuyên truyền về Đề án 06/CP gắn với công tác chuyển đổi số của huyện và các đơn vị (*tối thiểu 1 tin, bài/tuần đến hết 31/12/2022*). Thường xuyên đưa các tin bài về các tiện ích của CCCD gắn chip điện tử, lợi ích của việc thực hiện các Dịch vụ công trực tuyến; duy trì tuyên truyền, quảng bá Đề án 06/CP, định danh, xác thực điện tử và 25 dịch vụ công thiết yếu trên các phương tiện thông tin đại chúng (*duy trì 01 tin, bài/01 tuần, thực hiện trong tháng 12/2022*).

4.14. Công tác thi đua, khen thưởng

Các Cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn căn cứ nhiệm vụ quyền hạn nghiên cứu, phát động phong trào thi đua thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06 trong những tháng cuối năm, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm 2022. Giao Công an huyện theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, đơn vị địa phương; phối hợp với Phòng Nội vụ huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện thống kê, báo cáo Chủ tịch UBND huyện kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương để xem xét, đánh giá trách nhiệm người đứng đầu và bình xét thi đua khen thưởng hằng năm.

4.15. Công tác kiểm tra, giám sát

Thường trực Ban chỉ đạo Đề án 06 huyện (*Công an huyện, Văn phòng UBND huyện*) tham mưu, đề xuất thành lập Tổ công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các cơ quan, ban ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ Đề án tại

địa phương theo hướng dẫn của Tổ công tác Đề án 06 của Trung ương, của Tỉnh, hoàn thành **trước ngày 31/12/2022**.

- Tổ công tác Đề án 06/CP cấp huyện thành lập các Đoàn kiểm tra đôn đốc, theo dõi, các nhiệm vụ cụ thể của các đơn vị, xây dựng báo cáo về Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (*Công an tỉnh*) để tổng hợp, hoàn thành **trước ngày 31/12/2022**.

- Giao Công an huyện theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp với Phòng Nội vụ huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện thông kê, báo cáo Chủ tịch UBND huyện kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương để xem xét, đánh giá trách nhiệm người đứng đầu và bình xét thi đua khen thưởng hằng năm.

(Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị trao đổi về Công an huyện - Đội Cảnh sát QLHC về TTXH, đồng chí Hoàng Mạnh Thường số điện thoại 0977.806.269) để được hướng dẫn giải quyết)

Căn cứ nội dung trên, yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, thành viên Tổ công tác huyện và các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, các cá nhân có liên quan khẩn trương thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Công an tỉnh (b/c);
- TTHU, TTHĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thành viên tổ công tác Đề án 06 huyện;
- Đảng ủy các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CAH.

CHỦ TỊCH

Nông Văn Bộ

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP CHƯA ĐƯỢC CẤP CCCD

(Kèm theo công văn Số: /UBND-CAH, ngày 05/12/2022
của Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Số điện thoại	Ghi chú
1.	Nguyễn Văn A	10/10/2000	Tổ 3, Thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng
2.			

**DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP CHƯA ĐƯỢC THU NHẬN TÀI
KHOẢN ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ**

*(Kèm theo công văn Số: /UBND-CAH, ngày 05/12/2022
của Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh)*

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Số điện thoại	Ghi chú
1.	Nguyễn Văn A	10/10/2000	Tổ 3, Thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng
2.			

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG CÔNG DÂN CHƯA LÀM CCCD

(Kèm theo công văn Số: /UBND-CAH, ngày 05/12/2022
của Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh)

STT	Đơn vị	Số công dân trong độ tuổi cấp CCCD	Đã được cấp	Chưa được cấp	Tỷ lệ % (chưa cấp)
Huyện Trùng Khánh		59.041	56.051	2.990	5,06%
1.	Thị trấn Trà Lĩnh	3.987	3.843	144	3,61%
2.	Thị trấn Trùng Khánh	4.846	4.571	275	5,67%
3.	Cao Chương	2.569	2.495	74	2,88%
4.	Cao Thăng	2.730	2.629	101	3,70%
5.	Chí Viễn	3.715	3.546	169	4,55%
6.	Đàm Thủy	4.338	4.242	96	2,21%
7.	Đình Phong	2.810	2.593	217	7,72%
8.	Đoài Dương	4.657	4.341	316	6,79%
9.	Đức Hồng	4.170	3.867	303	7,27%
10.	Khâm Thành	2.518	2.397	121	4,81%
11.	Lăng Hiếu	2.750	2.577	173	6,29%
12.	Ngọc Côn	2.110	2.052	58	2,75%
13.	Ngọc Khê	2.363	2.265	98	4,15%
14.	Phong Châu	1.769	1.732	37	2,09%
15.	Phong Nặm	1.216	1.180	36	2,96%
16.	Quang Hán	3.281	3.089	192	5,85%
17.	Quang Trung	1.499	1.416	83	5,54%
18.	Quang Vinh	1.810	1.672	138	7,62%
19.	Tri Phương	1.907	1.852	55	2,88%
20.	Trung Phúc	2.689	2.456	233	8,66%
21.	Xuân Nội	1.308	1.237	71	5,43%